

Số: 545/QĐ-ĐHPY

Phú Yên, ngày 31 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế công tác sinh viên hệ chính quy

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÚ YÊN

Căn cứ Quyết định số 112/QĐ-TTg ngày 24/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Phú Yên;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14, ngày 14/6/2019;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 08/2012/QH13, ngày 18/6/2012;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học số 34/2018/QH14 ngày 19/11/2018;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Quyết định số 1467/QĐ-UBND, ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên về việc giao điều hành hoạt động trường Đại học Phú Yên;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BGDĐT ngày 12/8/2015 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế Đánh giá kết quả rèn luyện của người học được đào tạo trình độ đại học hệ chính quy;

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT ngày 05/4/2016 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế công tác sinh viên đối với các chương trình đào tạo đại học hệ chính quy;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Công tác học sinh - sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế công tác sinh viên hệ chính quy Trường Đại học Phú Yên.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ học kỳ 1 năm học 2021 - 2022. Các quy định trước đây liên quan đến Quy chế công tác sinh viên tại Trường Đại học Phú Yên trái với Quyết định này được bãi bỏ.

Điều 3: Các ông/bà Trưởng phòng Công tác học sinh - sinh viên, Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng các Khoa quản lý sinh viên, sinh viên chính quy của Trường và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng, P. Hiệu trưởng;
- Như Điều 3;
- Lưu VT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG


TS. Trần Lăng

QUY CHẾ

Công tác sinh viên hệ chính quy Trường Đại học Phú Yên
(Ban hành kèm theo Quyết định số 545/QĐ-ĐHPY ngày 31/12/2021
của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về công tác sinh viên (SV) hệ chính quy, bao gồm: Nhiệm vụ và quyền của SV; khen thưởng và kỷ luật SV; nội dung công tác SV; hệ thống tổ chức, quản lý công tác SV và tổ chức thực hiện.

2. Quy chế này áp dụng đối với các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trong Trường Đại học Phú Yên.

Điều 2. Sinh viên

1. SV được quy định tại quy chế này là người đang học chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy tại Trường Đại học Phú Yên.

2. SV là trung tâm của các hoạt động giáo dục và đào tạo trong Trường, được bảo đảm điều kiện thực hiện đầy đủ nhiệm vụ và quyền trong quá trình học tập và rèn luyện tại Trường.

Điều 3. Công tác sinh viên

1. Công tác SV là một trong những công tác trọng tâm của Nhà trường, bao gồm tổng thể các hoạt động giáo dục, tuyên truyền; quản lý; hỗ trợ và dịch vụ đối với SV nhằm đảm bảo các mục tiêu của giáo dục đại học.

2. Công tác SV phải thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Công tác SV phải bảo đảm dân chủ, khách quan, công bằng, công khai, minh bạch trong các vấn đề có liên quan đến SV.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN CỦA SINH VIÊN

Điều 4. Nhiệm vụ của SV

1. Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ trường đại học và các quy chế, nội quy của Nhà trường.

2. Học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch giáo dục, đào tạo của Nhà trường; chủ động, tích cực tự học, nghiên cứu, sáng tạo và rèn luyện đạo đức, lối sống.

3. Tôn trọng nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và nhân viên của Trường; đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong quá trình học tập và rèn luyện; thực hiện tốt nếp sống văn hóa trong trường học.

4. Giữ gìn và bảo vệ tài sản; hành động góp phần bảo vệ, xây dựng và phát huy truyền thống của Nhà trường.

5. Thực hiện đầy đủ quy định về việc khám sức khỏe đầu khóa và khám sức khỏe định kỳ trong thời gian học tập theo quy định của Nhà trường.

6. Đóng học phí, bảo hiểm y tế đầy đủ, đúng thời hạn.

7. Tham gia lao động công ích, hoạt động tình nguyện, hoạt động xã hội vì cộng đồng phù hợp với năng lực và sức khỏe theo yêu cầu của Nhà trường.

8. Chấp hành nghĩa vụ làm việc có thời hạn theo sự điều động của Nhà nước khi được hưởng học bổng, chi phí đào tạo do Nhà nước cấp hoặc do nước ngoài tài trợ theo Hiệp định ký kết với Nhà nước, nếu không chấp hành phải bồi hoàn học bổng, chi phí đào tạo theo quy định của Chính phủ.

9. Tham gia phòng, chống tiêu cực, gian lận trong học tập, thi cử và các hoạt động khác của SV; kịp thời báo cáo với khoa, phòng chức năng, Hiệu trưởng hoặc các cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện những hành vi tiêu cực, gian lận trong học tập, thi cử hoặc những hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy, quy chế khác của SV, cán bộ, nhà giáo trong Trường.

10. Tham gia công tác bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội trong trường học, gia đình và cộng đồng.

11. Thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo quy định của pháp luật và Nhà trường.

Điều 5. Quyền của SV

1. Được nhận vào học đúng ngành, nghề đã đăng ký dự tuyển nếu đủ các điều kiện trúng tuyển theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Nhà trường.

2. Được tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của Nhà trường; được phổ biến nội quy, quy chế về đào tạo, rèn luyện và các chế độ, chính sách của Nhà nước có liên quan đến SV.

3. Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, bao gồm:

a) Sử dụng hệ thống thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, nghiên cứu khoa học, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao;

b) Tham gia nghiên cứu khoa học, thi SV giỏi, thi Olympic các môn học, thi sáng tạo khoa học, kỹ thuật;

c) Chăm sóc, bảo vệ sức khỏe theo quy định hiện hành của Nhà nước;

d) Đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi SV ở nước ngoài; học chuyển tiếp ở các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành;

e) Tham gia hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội SV Việt Nam; tham gia các tổ chức tự quản của SV, các hoạt động xã hội có liên quan ở trong và ngoài trường học theo quy định của pháp luật; các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao lành mạnh, phù hợp với mục tiêu đào tạo của Nhà trường;

f) Sử dụng các dịch vụ công tác xã hội hiện có của Trường (hướng nghiệp, tư vấn việc làm, tư vấn sức khỏe, tâm lý, hỗ trợ SV có hoàn cảnh đặc biệt...);

g) Nghỉ học tạm thời, tạm ngừng học, học theo tiến độ chậm, tiến độ nhanh, học cùng lúc hai chương trình, chuyển trường theo quy định của quy chế về đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo; được nghỉ hè, nghỉ tết, nghỉ lễ theo quy định.

4. Được hưởng các chế độ, chính sách, được xét nhận học bổng khuyến khích học tập, học bổng do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ theo quy định hiện hành; được miễn giảm phí khi sử dụng các dịch vụ công cộng về giao thông, giải trí, tham quan bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hóa theo quy định của Nhà nước.

5. Được góp ý kiến, tham gia quản lý và giám sát hoạt động giáo dục và các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; trực tiếp hoặc thông qua đại diện hợp pháp của mình kiến nghị các giải pháp góp phần xây dựng và phát triển Trường; đề đạt nguyện vọng và khiếu nại lên Hiệu trưởng giải quyết các vấn đề có liên quan đến quyền, lợi ích chính đáng của SV.

6. Được xét tiếp nhận vào ký túc xá và ưu tiên khi sắp xếp vào ở ký túc xá theo quy định.

7. SV đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp được cấp bằng tốt nghiệp, chứng chỉ, bảng điểm học tập và rèn luyện, các giấy tờ liên quan và giải quyết các thủ tục hành chính khác.

Điều 6. Các hành vi SV không được làm

Thực hiện theo quy định tại Điều 88 Luật Giáo dục, Điều 61 Luật Giáo dục đại học và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

Chương III

KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT SINH VIÊN

Điều 7. Nội dung, hình thức khen thưởng

1. Khen thưởng thường xuyên, kịp thời đối với cá nhân và tập thể lớp SV đạt thành tích xứng đáng để biểu dương, khen thưởng. Cụ thể:

a) Đạt giải trong các cuộc thi Olympic các môn học, thi nghiên cứu khoa học, các cuộc thi sáng tạo kỹ thuật, học thuật, văn hóa, văn nghệ, thể thao;

b) Đóng góp có hiệu quả trong công tác Đảng, Đoàn thanh niên, Hội SV, trong hoạt động thanh niên xung kích, SV tình nguyện, giữ gìn an ninh trật tự, các hoạt động trong lớp, khoa, trong ký túc xá, hoạt động xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao;

c) Có thành tích trong việc thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, bảo đảm an ninh, trật tự trường học, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, dũng cảm cứu người bị nạn, chống tiêu cực, tham nhũng;

d) Các thành tích đặc biệt khác.

Nội dung, hình thức và mức khen thưởng thường xuyên do Hiệu trưởng quy định.

2. Thi đua, khen thưởng toàn diện, định kỳ đối với cá nhân và tập thể lớp SV được tiến hành vào cuối năm học, khóa học. Cụ thể:

a) Khen thưởng năm học

* Đối với cá nhân:

- Danh hiệu cá nhân gồm 3 loại: Khá, Giỏi, Xuất sắc.

- Tiêu chuẩn xếp loại:

+ Đạt danh hiệu SV Khá: xếp loại học tập đạt loại Khá (điểm học tập từ 2,50 đến 3,19) và rèn luyện từ loại Khá trở lên;

+ Đạt danh hiệu SV Giỏi: xếp loại học tập đạt loại Giỏi (điểm học tập từ 3,20 đến 3,59) và xếp loại rèn luyện từ loại Tốt trở lên;

+ Đạt danh hiệu SV Xuất sắc: kết quả học tập đạt loại Xuất sắc (điểm học tập từ 3,60 đến 4,00) và xếp loại rèn luyện loại Xuất sắc.

- Danh hiệu cá nhân được lưu vào hồ sơ quản lý SV.

- Không xét khen thưởng đối với SV bị kỷ luật hoặc có điểm kết thúc học phần trong năm học đó dưới mức trung bình.

Nội dung, mức khen thưởng đối với cá nhân do Hiệu trưởng quy định

* Đối với tập thể lớp SV:

- Danh hiệu tập thể lớp SV gồm 2 loại: Lớp SV Tiên tiến và Lớp SV Xuất sắc.

- Tiêu chuẩn Lớp SV Tiên tiến:

+ Có từ 25% SV đạt danh hiệu SV Khá trở lên;

+ Có cá nhân đạt danh hiệu SV Giỏi trở lên;

+ Không có cá nhân xếp loại học tập kém hoặc rèn luyện kém, bị kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên;

+ Tập thể đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập, rèn luyện, tổ chức nhiều hoạt động thi đua và tích cực hưởng ứng phong trào thi đua trong Trường.

- Tiêu chuẩn Lớp SV Xuất sắc: đạt tiêu chuẩn Lớp SV Tiên tiến và có từ 10% SV đạt danh hiệu SV Giỏi trở lên, có cá nhân đạt danh hiệu SV Xuất sắc.

Nội dung, mức khen thưởng đối với tập thể lớp SV đạt danh hiệu Tiên tiến, Xuất sắc do Hiệu trưởng quy định.

b) Khen thưởng toàn khóa học

* Đối với cá nhân:

- Tiêu chuẩn danh hiệu SV Khá, Giỏi, Xuất sắc toàn khóa: như phần a, mục 2, Điều 7. Điểm TBCQĐ và điểm rèn luyện xét là điểm TBCQĐ và điểm rèn luyện toàn khóa học. Số môn thi lại không quá hai môn trong toàn khóa học.

- Danh hiệu SV có nhiều đóng góp cho phong trào chung: kết quả học tập toàn khóa phải đạt từ trung bình khá trở lên.

Tất cả các danh hiệu trên đều không xét đối với SV đã bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo lớp trở lên.

* Đối với tập thể lớp: Tiêu chuẩn danh hiệu Lớp SV Tiên tiến toàn khóa học và Lớp SV Xuất sắc toàn khóa học như phần a, mục 2, Điều 7.

Điều 8. Trình tự, thủ tục xét khen thưởng

1. Vào đầu năm học, Trường tổ chức cho SV, các lớp SV đăng ký danh hiệu thi đua cá nhân và tập thể lớp SV.

2. Thủ tục xét khen thưởng:

a) Căn cứ vào thành tích đạt được trong học tập và rèn luyện của SV, các lớp SV tiến hành lập danh sách kèm theo bản thành tích cá nhân và tập thể lớp, có xác nhận của Cố vấn học tập, đề nghị khoa xem xét;

b) Khoa tổ chức họp, xét và đề nghị Hội đồng khen thưởng và kỷ luật SV của Trường xét duyệt;

c) Căn cứ vào đề nghị của khoa và Phòng Công tác học sinh- sinh viên (CTHSSV), Hội đồng khen thưởng và kỷ luật SV của Trường tổ chức xét và đề nghị Hiệu trưởng công nhận danh hiệu đối với cá nhân và tập thể lớp SV.

Điều 9. Hình thức kỷ luật và nội dung vi phạm

1. Những SV có hành vi vi phạm thì tùy tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm có thể được nhắc nhở, phê bình hoặc phải chịu một trong các hình thức kỷ luật sau:

a) Khiển trách: áp dụng đối với SV có hành vi vi phạm lần đầu nhưng ở mức độ nhẹ;
b) Cảnh cáo: áp dụng đối với SV đã bị khiển trách mà tái phạm hoặc vi phạm ở mức độ nhẹ nhưng hành vi vi phạm có tính chất thường xuyên hoặc mới vi phạm lần đầu nhưng mức độ tương đối nghiêm trọng;

c) Đình chỉ học tập có thời hạn: áp dụng đối với những SV đang trong thời gian bị cảnh cáo mà vẫn vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm nghiêm trọng các hành vi SV không được làm; SV vi phạm pháp luật bị xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo. Tùy từng trường hợp cụ thể, Hiệu trưởng căn cứ vào quy chế đào tạo để quyết định thời hạn đình chỉ học tập theo các mức: đình chỉ một học kỳ, đình chỉ một năm học hoặc đình chỉ theo thời gian SV bị xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

d) Buộc thôi học: áp dụng đối với SV đang trong thời gian bị đình chỉ học tập mà vẫn tiếp tục vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm lần đầu nhưng có tính chất và mức độ vi phạm đặc biệt nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đến Nhà trường và xã hội; vi phạm pháp luật bị xử phạt tù giam.

2. Hình thức kỷ luật của SV từ cảnh cáo trở lên phải được lưu vào hồ sơ quản lý SV và thông báo cho gia đình SV. Trường hợp SV bị kỷ luật mức đình chỉ học tập có thời hạn hoặc buộc thôi học, Trường gửi thông báo cho địa phương và gia đình SV biết để phối hợp quản lý, giáo dục.

3. Nội dung vi phạm và khung xử lý kỷ luật thực hiện theo quy định Phụ lục 01 kèm theo Quy chế này.

Điều 10. Trình tự, thủ tục và hồ sơ xét kỷ luật

1. Thủ tục xét kỷ luật:

a) SV có hành vi vi phạm phải làm bản tự kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật. Trong trường hợp SV không chấp hành làm bản tự kiểm điểm thì Hội đồng khen thưởng và kỷ luật SV vẫn họp để xử lý trên cơ sở các chứng cứ thu thập được;

b) Cố vấn học tập chủ trì họp với tập thể lớp SV, phân tích và đề nghị hình thức kỷ luật gửi khoa;

c) Khoa xem xét, đề nghị Hội đồng khen thưởng và kỷ luật SV của Trường;

d) Hội đồng khen thưởng và kỷ luật SV Trường tổ chức họp để xét kỷ luật, thành phần bao gồm: các thành viên của Hội đồng, đại diện tập thể lớp SV có SV vi phạm và SV có hành vi vi phạm. SV vi phạm kỷ luật đã được mời mà không đến dự (nếu không có lý do chính đáng), không có bản tự kiểm điểm thì Hội đồng vẫn tiến hành họp và xét thêm khuyết điểm thiếu ý thức tổ chức kỷ luật. Hội đồng kiến nghị áp dụng hình thức kỷ luật, đề nghị Hiệu trưởng ra quyết định kỷ luật bằng văn bản.

2. Hồ sơ xử lý kỷ luật của SV:

a) Bản tự kiểm điểm (nếu có);

b) Biên bản của tập thể lớp SV họp kiểm điểm SV có hành vi vi phạm;

c) Biên bản của khoa;

d) Các tài liệu có liên quan.

Trong trường hợp có đủ chứng cứ SV vi phạm, Hội đồng khen thưởng và kỷ luật SV Trường uỷ quyền cho uỷ viên thường trực là Trưởng phòng CTHSSV trao đổi với Trường

khoa trưởng, Bí thư Đoàn Trường, Chủ tịch Hội SV Trường lập hồ sơ trình Hiệu trưởng quyết định hình thức xử lý.

Điều 11. Chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật

1. Đối với SV bị kỷ luật khiển trách: sau 03 tháng kể từ ngày có quyết định kỷ luật, nếu SV không tái phạm hoặc không có những vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật thì đương nhiên được chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật và được hưởng quyền lợi của SV kể từ ngày quyết định kỷ luật chấm dứt hiệu lực.

2. Đối với SV bị kỷ luật cảnh cáo: sau 06 tháng kể từ ngày có quyết định kỷ luật, nếu SV không tái phạm hoặc không có những vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật thì đương nhiên được chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật và được hưởng quyền lợi của SV kể từ ngày quyết định kỷ luật chấm dứt hiệu lực.

3. Đối với trường hợp đình chỉ học tập có thời hạn: khi hết thời hạn đình chỉ, SV phải xuất trình chứng nhận của địa phương (cấp xã, phường, thị trấn) nơi cư trú về việc chấp hành tốt nghĩa vụ công dân tại địa phương; chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền về việc đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo để Trường xem xét, tiếp nhận vào học tiếp nếu đủ điều kiện.

4. Quyết định kỷ luật phải có điều khoản ghi rõ thời gian SV bị thi hành kỷ luật, tính từ khi ban hành quyết định kỷ luật đến thời điểm hết thời hạn bị kỷ luật theo quy định.

Điều 12. Cơ cấu tổ chức và nhiệm vụ của Hội đồng khen thưởng và kỷ luật SV

1. Cơ cấu tổ chức Hội đồng khen thưởng và kỷ luật SV:

a) Chủ tịch Hội đồng: Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng.

b) Thường trực Hội đồng: Trưởng phòng CTHSSV.

c) Các ủy viên: đại diện các khoa, đơn vị thuộc Trường có liên quan; Đoàn Thanh niên, Hội SV Trường.

Hội đồng có thể mời đại diện lớp SV, cố vấn học tập. Các thành phần này được tham gia phát biểu ý kiến, đề xuất mức khen thưởng hoặc kỷ luật nhưng không được quyền biểu quyết.

2. Hiệu trưởng ra quyết định thành lập và quy định cụ thể về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức và hoạt động của Hội đồng khen thưởng và kỷ luật SV.

Điều 13. Quyền khiếu nại về khen thưởng, kỷ luật

Cá nhân và tập thể SV nếu xét thấy các hình thức khen thưởng và kỷ luật không thỏa đáng có quyền khiếu nại lên các phòng, ban chức năng hoặc Hiệu trưởng; nếu Trường đã xem xét lại mà chưa thỏa đáng có thể khiếu nại lên cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

Chương IV

NỘI DUNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

Điều 14. Tổ chức các hoạt động giáo dục, tuyên truyền

1. Giáo dục tư tưởng chính trị

a) Giáo dục, tuyên truyền để SV nắm vững và thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng, hình thành bản lĩnh chính trị, yêu Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, cảnh giác và biết phê phán những luận điểm xuyên tạc, hành động chống phá Đảng và Nhà nước:

b) Phối hợp với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội SV và các tổ chức chính trị - xã hội khác có liên quan trong các hoạt động rèn luyện của SV. Tạo môi trường để SV rèn luyện phấn đấu, được xét kết nạp vào Đảng.

2. Giáo dục đạo đức, lối sống

a) Giáo dục, tuyên truyền cho SV những giá trị, truyền thống đạo đức tốt đẹp của dân tộc Việt Nam, những chuẩn mực đạo đức chung của xã hội và đạo đức nghề nghiệp; biết phê phán những hành vi không phù hợp với chuẩn mực đạo đức;

b) Định hướng, giáo dục lối sống lành mạnh, văn minh, tiến bộ phù hợp với bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam; giáo dục ý thức trách nhiệm của cá nhân SV đối với tập thể và cộng đồng.

3. Giáo dục, tuyên truyền phổ biến pháp luật

a) Giáo dục, tuyên truyền nâng cao nhận thức và ý thức tuân thủ pháp luật, thói quen sống và làm việc theo pháp luật;

b) Nội dung giáo dục pháp luật đối với SV tập trung vào các quy chế, quy định về học tập và rèn luyện; pháp luật về phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội; đảm bảo trật tự an toàn giao thông và các luật khác có liên quan.

4. Giáo dục kỹ năng: Kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp, việc làm...

5. Giáo dục thể chất

a) Giáo dục, hướng dẫn SV về kỹ thuật, phương pháp luyện tập và tổ chức cho SV tham gia các hoạt động thể dục, thể thao theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

b) Phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho SV về ăn uống đảm bảo dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm, sinh hoạt điều độ, không lạm dụng rượu, bia, sử dụng chất kích thích, gây nghiện; kiến thức và kỹ năng chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch, bệnh, tai nạn thương tích...; tổ chức và triển khai hoạt động của Tổ Y tế Trường theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

6. Giáo dục thẩm mỹ

a) Giáo dục kiến thức, kỹ năng để SV biết yêu và cảm thụ cái đẹp trong tự nhiên, cuộc sống xã hội và trong nghệ thuật.

b) Hình thành năng lực phán đoán và đánh giá thẩm mỹ; hình thành thị hiếu, lý tưởng thẩm mỹ đúng đắn; hình thành năng lực sáng tạo nghệ thuật, lòng ham muốn và khả năng chuyển tải cái đẹp vào đời sống học tập, lao động và ứng xử. Có thái độ phê phán cái xấu, phản thẩm mỹ trong tâm hồn, trong hành vi ứng xử, hình dáng, trang phục...

Điều 15. Công tác quản lý SV

1. Công tác hành chính

a) Tổ chức tiếp nhận thí sinh trúng tuyển, sắp xếp, bố trí SV vào các lớp; chỉ định Ban cán sự lớp (lớp trưởng, lớp phó) lâm thời, làm thẻ SV;

b) Thống kê, tổng hợp dữ liệu và quản lý, lưu trữ hồ sơ liên quan đến SV; giải quyết các công việc hành chính có liên quan đến SV.

2. Công tác khen thưởng và kỷ luật

a) Theo dõi, đánh giá ý thức học tập; tổ chức đánh giá kết quả rèn luyện của SV; phân loại, xếp loại SV cuối mỗi học kỳ, năm học, khóa học theo Quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

b) Phát động, tổ chức các phong trào thi đua trong SV; tổ chức đánh giá, bình bầu và khen thưởng cho tập thể, cá nhân SV đạt thành tích cao trong học tập và rèn luyện; tổ chức cho SV nghiên cứu khoa học, thi Olympic các môn học, thi sáng tạo tài năng trẻ và các hoạt động khuyến khích học tập khác;

c) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định về học tập và rèn luyện đối với SV;

d) Tham mưu, theo dõi và tổng hợp việc xử lý kỷ luật SV vi phạm theo quy định.

3. Công tác SV nội trú, ngoại trú

Tổ chức thực hiện các nội dung, biện pháp công tác SV nội trú, ngoại trú theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Công tác bảo đảm an ninh, trật tự trường học

a) Ban hành nội quy, quy định, xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các văn bản chỉ đạo, văn bản quy phạm pháp luật của Đảng, Nhà nước về công tác bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội trong SV. Phối hợp với công an địa phương thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự trường học;

b) Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, đảm bảo an toàn cho các hoạt động học tập, rèn luyện của SV. Theo dõi, nắm bắt diễn biến tư tưởng, hành vi của SV để có sự định hướng, giáo dục; phối hợp ngăn chặn việc kích động, lôi kéo SV tham gia các hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước, tham gia các tệ nạn xã hội, truyền đạo trái phép và các hành vi vi phạm pháp luật; phối hợp xử lý các vụ việc về an ninh, trật tự trường học và các vụ việc liên quan đến SV ở trong và ngoài Trường.

5. Thực hiện các chế độ, chính sách đối với SV

Tuyên truyền, hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp và giải quyết các chế độ, chính sách của Nhà nước liên quan đến SV theo quy định.

Điều 16. Hỗ trợ và dịch vụ SV

1. Tư vấn học tập

Tư vấn, hỗ trợ SV xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với mục tiêu và năng lực; cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn SV tiếp cận các nguồn lực (về học thuật, tài chính, kỹ thuật...) nhằm nâng cao khả năng, học tập hiệu quả.

2. Công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm

Tổ chức thực hiện các nội dung, biện pháp công tác tư vấn hướng nghiệp, việc làm theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Tư vấn tâm lý, chăm sóc sức khỏe

a) Tư vấn, hỗ trợ SV khi gặp phải các vấn đề về tâm lý - xã hội; phối hợp tổ chức các dịch vụ tư vấn, chăm sóc sức khỏe để có sự hỗ trợ, can thiệp cần thiết khi SV gặp phải các vấn đề ảnh hưởng đến thể chất và tinh thần;

b) Tổ chức khám sức khỏe đầu vào và định kỳ cho SV; tư vấn, tổ chức cho SV thực hiện Luật bảo hiểm y tế; sơ, cấp cứu, khám chữa bệnh ban đầu cho SV.

4. Hỗ trợ tài chính

Phối hợp với các tổ chức, cá nhân hảo tâm xây dựng, quản lý các quỹ học bổng; tổ chức trao học bổng tài trợ cho SV xuất sắc, SV có hoàn cảnh gia đình khó khăn.

5. Hỗ trợ đặc biệt

Triển khai dịch vụ công tác xã hội trong trường học, tạo điều kiện giúp đỡ SV khuyết tật, SV diện chính sách, có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

6. Tổ chức, quản lý các dịch vụ SV

Tổ chức dịch vụ cho SV như: nhà ăn, căng tin, trông giữ xe, sân chơi, bãi tập, thiết chế văn hóa...

Chương V

HỆ THỐNG TỔ CHỨC, QUẢN LÝ

Điều 17. Hệ thống tổ chức, quản lý công tác SV

Hệ thống tổ chức, quản lý công tác SV của Nhà trường gồm: Hiệu trưởng, các đơn vị phụ trách công tác SV, khoa, cố vấn học tập và lớp SV.

Căn cứ Điều lệ trường đại học, Hiệu trưởng quy định hệ thống tổ chức, quản lý công tác SV phù hợp, bảo đảm thực hiện tốt các nội dung công tác SV.

Điều 18. Hiệu trưởng

1. Chỉ đạo, tổ chức quản lý các hoạt động của công tác SV. Bố trí các nguồn lực nhằm bảo đảm thực hiện tốt các nội dung của công tác SV.

2. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, ngành và địa phương trong công tác SV; tạo điều kiện cho SV thực hiện đầy đủ quyền và nhiệm vụ của mình.

3. Chỉ đạo tổ chức “Tuần sinh hoạt công dân – SV” đầu khóa, đầu năm và cuối khóa học theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; hằng năm, tổ chức đối thoại với SV để cung cấp thông tin cần thiết cho SV, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và giải quyết kịp thời những thắc mắc, nhu cầu chính đáng của SV.

4. Đảm bảo các điều kiện để phát huy hiệu quả vai trò của tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và Hội SV Việt Nam trong công tác SV; chú trọng công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cho SV.

5. Quyết định sự tham gia của SV mang tính chất đại diện cho Trường khi có sự huy động của địa phương, các cấp, các ngành hoặc các tổ chức khác.

Điều 19. Các đơn vị, cá nhân phụ trách công tác SV

1. Phòng Công tác học sinh sinh viên: là đơn vị đầu mối, thường trực trong công tác SV; thực hiện chức năng, nhiệm vụ về công tác sinh viên theo Quyết định của Hiệu trưởng).

2. Phòng Đào tạo: là đơn vị tham mưu giúp Hiệu trưởng thực hiện chức năng quản lý đối với SV trong chuyên môn. Cụ thể:

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, thời khóa biểu cho các ngành học, các loại hình đào tạo; cung cấp thông tin cần thiết trong quá trình học tập của SV;

- Tổ chức công tác thi hết môn, thi tốt nghiệp; quản lý, cung cấp và công bố điểm thi của SV theo quy chế đào tạo. Quản lý điểm thi, văn bằng chứng chỉ;

- Quản lý chất lượng giảng dạy của giảng viên, học tập của SV;

- Chủ trì công tác xét lưu ban, lên lớp, thôi học, ngừng học, miễn thi, hoãn thi, học vượt, học bù, học ngành thứ hai, chuyển ngành học, chuyển trường theo quy chế đào tạo;

- Tổ chức quản lý các lớp học theo chương trình giáo dục thường xuyên, ngắn hạn trong toàn Trường;

3. Phòng Đảm bảo chất lượng: Tham mưu và giúp Hiệu trưởng trong công tác khảo thí và đảm bảo chất lượng giáo dục ở các bậc học cao đẳng, đại học, sau đại học, thuộc các loại hình đào tạo chính quy, vừa làm vừa học, cử tuyển, đào tạo theo địa chỉ, liên kết đào tạo theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Trường.

- Tham mưu và giúp Hiệu trưởng thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra trong phạm vi quản lý của Hiệu trưởng nhằm đảm bảo việc thi hành pháp luật, việc thực hiện nhiệm vụ của Trường, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của Nhà trường, của viên chức, giảng viên và sinh viên, học viên Nhà trường.

4. Phòng Quản lý Khoa học – Hợp tác quốc tế: là đơn vị đầu mối phối hợp với các khoa, Phòng CTHSSV, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học trong SV; tổ chức đánh giá, lựa chọn đề tài gửi đi dự thi.

5. Phòng Kế hoạch - Tài chính: Hướng dẫn, theo dõi thực hiện chế độ tài chính đối với SV; tổng hợp thu, chi học phí, chi trả các chế độ, chính sách liên quan đến SV theo qui định.

6. Phòng Hành chính - Quản trị:

- Quản lý giảng đường, phòng học, tài sản, thiết bị, vật tư, đồ dùng để phục vụ giảng dạy và học tập. Phối hợp. Thực hiện công tác an ninh trật tự, an toàn xã hội, phối hợp với Phòng CTHSSV đảm bảo công tác an ninh trật tự trong SV.

- Là đơn vị đầu mối tiếp nhận hồ sơ đăng ký tạm trú, đăng ký ở Ký túc xá cho SV đầu năm học, đảm bảo an ninh trật tự trong Trường; lập hồ sơ các vụ việc vi phạm nội quy, quy chế trong Trường; phối hợp với Phòng CTHSSV và công an điều tra vụ việc SV vi phạm có tính chất hình sự, tệ nạn xã hội trong phạm vi quản lý;

- Quản lý SV, lưu học sinh trong khu nội trú; chỉ đạo hoạt động của Đội tự quản SV.

- Tổ chức thực hiện công tác y tế trường học; khám sức khỏe cho SV khi nhập trường; chăm sóc, phòng chống dịch, bệnh và khám sức khỏe định kỳ cho SV trong thời gian học tập theo quy định; xử lý những trường hợp không đủ tiêu chuẩn sức khỏe để học tập; thực hiện các chế độ chính sách bảo hiểm y tế cho SV;

7. Các khoa:

- Là đơn vị trực tiếp quản lý toàn diện SV thuộc khoa mình từ khi vào Trường đến khi ra trường; có trách nhiệm chỉ đạo hệ thống trợ lý, cố vấn học tập; thường xuyên nắm bắt tình hình, giáo dục, giúp đỡ SV trong học tập và rèn luyện nhằm tạo sản phẩm tốt cho ngành mình đào tạo;

- Quản lý trực tiếp công tác đăng ký nơi ở của SV đầu học kỳ, tổng hợp đăng ký nơi ở của SV cuối học kỳ, báo cáo và đề nghị kỷ luật những SV vi phạm quy chế, quy định;

- Theo dõi tình hình sinh hoạt hằng tuần, các hoạt động tập thể và báo cáo Nhà trường;

- Kết thúc năm học, tổ chức nhận xét, đánh giá công tác cố vấn học tập; chỉ đạo gửi kết quả học tập về gia đình SV theo từng học kỳ; phối hợp với các đơn vị chức năng xét học bổng khuyến khích học tập, xét khen thưởng, kỷ luật và thực hiện các nội dung khác liên quan đến công tác SV thuộc đơn vị mình quản lý.

12. Đoàn Thanh niên Trường: là tổ chức chính trị - xã hội, đại diện cho tuổi trẻ Nhà trường, trong đó đại đa số là SV, có trách nhiệm giáo dục, vận động SV trong học tập, rèn luyện; tổ chức các phong trào thi đua, các hoạt động văn hoá, thể thao và các hoạt động xã hội khác; phối hợp với Phòng CTHSSV chỉ đạo hoạt động của Đội Tự quản SV.

13. Hội Sinh viên Trường: là tổ chức chính trị - xã hội đại diện của SV Nhà trường, phối hợp với Đoàn Thanh niên Trường vận động SV tích cực tham gia các phong trào chung; phối hợp với Phòng CTHSSV chỉ đạo hoạt động của Đội Tự quản SV; theo dõi việc đảm bảo quyền và nghĩa vụ của SV; chỉ đạo các câu lạc bộ, tổ, đội, nhóm trong Trường.

Điều 20. Cố vấn học tập

1. Căn cứ vào điều kiện cụ thể, các khoa thống nhất với Phòng CTHSSV danh sách cố vấn học tập trình Hiệu trưởng ký quyết định công nhận. Các khoa phân công cố vấn học tập hướng dẫn, tổ chức các hoạt động của lớp.

2. Cố vấn học tập chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng và Lãnh đạo khoa về các mặt hoạt động của SV trong phạm vi được phân công.

3. Cố vấn học tập vừa là cán bộ giảng dạy, vừa là cố vấn theo dõi hướng dẫn chỉ đạo lớp do mình phụ trách. *Nhiệm vụ cụ thể của cố vấn học tập thực hiện theo "Quy định công tác cố vấn học tập tại Trường ĐHPY".*

Điều 21. Lớp sinh viên

1. Lớp SV được tổ chức theo 2 hình thức:

- Lớp SV/lớp quản lý: bao gồm những SV cùng ngành, nghề, khoá học và được duy trì ổn định trong cả khoá học. Lớp SV được tổ chức để quản lý việc thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện, các hoạt động đoàn thể, xã hội; thi đua khen thưởng, kỷ luật;

- Lớp tín chỉ: được tổ chức cho SV đăng ký học cùng 1 học phần theo học chế tín chỉ. Lớp tín chỉ được tổ chức và duy trì trong thời gian đào tạo cho từng học phần theo từng học kỳ.

2. Ban cán sự lớp SV

a) Cơ cấu, số lượng: gồm lớp trưởng và các lớp phó do tập thể SV trong lớp bầu; *học kỳ đầu năm thứ nhất do cố vấn học tập giới thiệu để chỉ định.*

- Các lớp có dưới 07 SV: bầu lớp trưởng;

- Các lớp có từ 07 đến 14 SV: bầu lớp trưởng và 01 lớp phó;

- Các lớp có từ 15 SV trở lên: bầu ban cán sự lớp gồm lớp trưởng và không quá 02 lớp phó;

- Các lớp có từ 20 SV trở lên, tùy đặc điểm tình hình của lớp, cố vấn học tập có thể thành lập các tổ và cử tổ trưởng.

Hiệu trưởng uỷ quyền cho Trường khoa ra quyết định công nhận và gửi danh sách về Trường (qua Phòng CTHSSV) để phối hợp quản lý. Nhiệm kỳ ban cán sự lớp SV theo năm học.

b) Nhiệm vụ của ban cán sự lớp SV:

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện, các hoạt động sinh hoạt, đời sống và các hoạt động xã hội theo kế hoạch của Trường, Khoa, phòng, ban;

- Đôn đốc SV trong lớp chấp hành nghiêm nội quy, quy chế về học tập, rèn luyện; xây dựng nề nếp tự quản trong lớp;

- Tổ chức, động viên giúp đỡ những SV gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện. Thay mặt cho SV của lớp liên hệ với cố vấn học tập và các giảng viên bộ môn; đề nghị với Khoa, đơn vị phụ trách công tác SV và Ban Giám hiệu giải quyết những vấn đề có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của SV trong lớp;

- Phối hợp chặt chẽ và thường xuyên với tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và Hội Sinh viên Việt Nam trong hoạt động của lớp;

- Ghi chép chính xác các nội dung trong Sổ sinh hoạt lớp và báo cáo đầy đủ tình hình học tập, rèn luyện theo học kỳ, năm học và những việc đột xuất của lớp với cố vấn học tập và Lãnh đạo Khoa.

c) Quyền lợi của ban cán sự lớp SV: được ưu tiên cộng điểm rèn luyện và các chế độ khác theo quy định của Nhà trường.

Chương VI **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 22. Công tác phối hợp

Các khoa đào tạo chủ động phối hợp chặt chẽ với các đơn vị, tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam trong Trường và gia đình SV thực hiện tốt công tác SV.

Điều 23. Chế độ báo cáo

1. Kết thúc năm học, các lớp, khoa tổ chức tổng kết, đánh giá công tác SV, báo cáo Nhà trường; Nhà trường báo cáo Bộ GD&ĐT.

2. Các khoa và các đơn vị trong Trường phải kịp thời báo cáo với Nhà trường những vụ việc xảy ra có liên quan đến SV.

Điều 24. Công tác thanh tra, kiểm tra, khen thưởng và kỷ luật

1. Hiệu trưởng chỉ đạo việc thanh tra, kiểm tra thường xuyên việc thực hiện công tác SV.

2. Các đơn vị, cá nhân có thành tích trong công tác SV được xét khen thưởng theo quy định.

3. Các cá nhân vi phạm quy định về công tác SV tùy theo mức độ sẽ bị xử lý theo quy định./.

P. HIỆU TRƯỞNG



TS. Trần Lăng

PHỤ LỤC
NỘI DUNG VI PHẠM VÀ KHUNG XỬ LÝ KỶ LUẬT SV
(Theo Quyết định số 545 /QĐ-ĐHPY ngày 31/12/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên ban hành Hướng dẫn thực hiện Quy chế công tác SV hệ chính quy)

TT	Nội dung vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức kỷ luật							Đơn vị tính	Ghi chú
		Khiển trách (KT)	Cảnh cáo lớp	Cảnh cáo khoa	Cảnh cáo trường	Đ/chỉ HT 1 kỳ	Đ/chỉ HT 2 kỳ	Buộc thôi học (TH)		
1	Đến muộn giờ học, thực hành, thực tập	Giáo viên môn học xử lý trừ vào điểm quá trình theo quy định của môn học								
2	Nghỉ học, thực tập, thực hành không phép hoặc quá phép	Giáo viên môn học xử lý trừ vào điểm quá trình theo quy định của môn học								
3	Nghỉ sinh hoạt lớp	3	4	5	6	7	8	>8	Lần/ Kỳ	
4	Mất trật tự, làm việc riêng trong giờ học, thực tập và tự học	Giáo viên môn học xử lý trừ vào điểm quá trình theo quy định của môn học								
5	Vô lễ với thầy, cô giáo và CBVC Nhà trường									Tùy mức vi phạm để xử lý từ KT đến buộc TH.
6	Có hành vi, lời nói thiếu văn hóa, lăng mạ người khác.									Tùy mức vi phạm để xử lý từ KT đến buộc TH.
7	Có hành vi gây gổ, đe dọa, chống người thi hành công vụ			1	2	3	4	5	Lần/ Khoá	
8	Học hộ, thực tập hộ hoặc nhờ người khác học hộ thực tập hộ				1	2	3	4	Lần/ Khóa	
9	Thi, kiểm tra hộ, nhờ thi, kiểm tra hộ, làm hộ, nhờ làm tiểu luận, đồ án, KLTN						1	2	Lần/ Khóa	

10	Tổ chức học, thi, kiểm tra, làm tiểu luận, đồ án, KLTN hộ							1	Lần/ Khóa		
11	Mang tài liệu vào phòng thi, đưa đề thi ra ngoài, ném tài liệu vào phòng thi đã bị xử lý theo quy chế đào tạo	2	3	4	5	6	7	>7	Lần/ Khóa		
12	Xin điểm hoặc hỏi lộ để xin điểm dưới mọi hình thức										Tùy mức độ vi phạm xử lý từ cảnh cáo trường đến buộc TH
13	Cố tình chậm nộp hoặc không nộp học phí, bảo hiểm y tế theo quy định của nhà trường mà không có lý do chính đáng.										Tùy theo mức độ, xử lý từ nhắc nhở, KT đến buộc TH
14	Làm hư hỏng, mất mát tài sản trong KTX và các tài sản khác của Nhà trường										Tùy mức độ vi phạm từ KT đến buộc TH, bồi thường thiệt hại
15	Uống bia, rượu trong giờ học; say bia, rượu khi đến lớp	1			2	3	4	5	Lần/ Khóa		
16	Tổ chức uống rượu, bia trong KTX và công sở				1	2	3	4	Lần/ Khóa		
17	Vi phạm về vệ sinh môi trường trong KTX và nơi công cộng										Tùy theo mức độ, xử lý từ nhắc nhở đến buộc TH
18	Hút thuốc lá trong giờ học, phòng họp, phòng thí nghiệm và nơi cấm hút thuốc theo quy định										Từ lần 3 trở lên, xử lý từ KT đến CC trường

19	Đánh cờ bạc dưới mọi hình thức	1			2	3	4	5	Lần/ Khóa	Mức độ nặng xử lý theo PL
20	Tàng trữ, lưu hành, truy cập, sử dụng văn hóa phẩm đồ trụy hoặc tham gia hoạt động mê tín dị đoan, hoạt động tôn giáo trái phép	1			2	3	4	5	Lần/ Khóa	Mức độ nặng xử lý theo PL
21	Buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, lôi kéo người khác sử dụng ma túy							1	Lần/ Khóa	Đề nghị xử lý theo PL
22	Sử dụng ma túy						1	2	Lần/ Khóa	Mức độ nặng xử lý theo PL
23	Chứa chấp, môi giới hoạt động mại dâm							1	Lần/ Khóa	Đề nghị xử lý theo PL
24	Hoạt động mại dâm						1	2	Lần/ Khóa	Mức độ nặng xử lý theo PL
25	Lấy cắp tài sản, chứa chấp, tiêu thụ tài sản do lấy cắp mà có									Tùy theo mức độ xử lý từ KT tới buộc TH. Nghiêm trọng giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của PL
26	Trấn lột, cướp giật, cưỡng đoạt tài sản của người khác						1	2	Lần/ Khóa	Nghiêm trọng xử lý theo PL
27	Chứa chấp buôn bán vũ khí, chất nổ, chất dễ cháy và các hàng cấm theo quy định của nhà nước							1	Lần/ Khóa	Giao cơ quan chức năng xử lý theo quy định của PL
28	Đưa người ngoài vào trường đánh nhau, đe dọa, trộm cắp, gây mất trật tự an ninh trong trường.									Tùy theo mức độ xử lý từ mức độ cảnh cáo trường tới buộc TH

29	Đưa người ngoài vào cư trú qua đêm trong KTX khi chưa được phép		1	2	3	4	5	6	Lần/ Khóa	
30	Xâm nhập trái phép khu công cộng			1	2	3	4	5	Lần/ Khóa	
31	Mượn hoặc cho người khác mượn thẻ SV			1	2	3	4	5	Lần/ Khóa	
32	Sử dụng thẻ HSSV giả						1	2	Lần/ Khóa	
33	Làm thẻ HSSV giả							1	Lần/ Khóa	Nếu nghiêm trọng chuyển công an xử lý theo PL
34	Làm và sử dụng các văn bằng, chứng chỉ và giấy tờ giả							1	Lần/ Khóa	Chuyển công an xử lý theo PL
35	Giả mạo chữ ký, mạo danh người khác				1	2	3	4	Lần/ Khóa	Nếu nghiêm trọng chuyển công an xử lý theo PL
36	Vi phạm công tác đăng ký nơi ở và xác nhận sổ đăng ký nơi ở	2	3	4	5	6	7	8	Lần/ Khóa	
37	Các vi phạm về đạo đức, lối sống và các quy định bên ngoài trường có đơn thư, văn bản gửi về trường									Tùy theo mức độ có thể xử lý từ cảnh cáo khoa tới buộc TH
38	Đánh nhau gây thương tích, tổ chức hoặc tham gia tổ chức đánh nhau				1		2	3	Lần/ Khóa	Nếu nghiêm trọng chuyển công an xử lý theo PL
39	Đánh, cãi, chửi nhau gây mất trật tự công cộng		1	2	3	4	5	6	Lần/ Khóa	
40	Vô cớ gây gỗ, đánh người, hùa theo đánh người				1	2	3	4	Lần/ Khóa	Nếu nghiêm trọng chuyển

										công an xử lý theo PL
41	Kích động, lôi kéo người khác biểu tình, viết truyền đơn, áp phích trái pháp luật					1	2		Lần/ Khóa	Nếu nghiêm trọng chuyển công an xử lý theo PL
42	Tham gia biểu tình, tụ tập đông người, khiêu khích trái quy định của pháp luật	1			2		3	4	Lần/ Khóa	Nếu nghiêm trọng chuyển công an xử lý theo PL
43	Thành lập các tổ chức chính trị trái pháp luật									Tùy theo mức độ có thể xử lý từ cảnh cáo khoa tới buộc TH. Nếu nghiêm trọng chuyển công an xử lý theo PL
44	Tổ chức, tham gia các hoạt động tập thể mang danh nghĩa nhà trường khi chưa được Hiệu trưởng cho phép.									Tùy theo mức độ có thể xử lý từ cảnh cáo khoa tới buộc TH. Nếu nghiêm trọng chuyển công an xử lý theo PL
45	Đăng tải, bình luận, chia sẻ bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, bạo lực, đồi trụy, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng và Nhà nước, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng Internet.									Tùy theo mức độ có thể xử lý từ KT đến buộc TH. Nếu nghiêm trọng chuyển công an xử lý theo PL
46	Có hành động quấy rối, dâm ô, xâm phạm nhân phẩm,									Tùy mức độ có thể xử lý từ KT đến buộc TH. Nghiêm

	đòi tư của người khác		trọng sẽ xử lý theo PL
47	Vi phạm các quy định về an toàn giao thông, quy định về phòng chống cháy nổ, vi phạm quy định về sử dụng điện, nước		Tùy mức độ có thể xử lý từ KT đến buộc TH. Nghiêm trọng sẽ xử lý theo PL
48	Bao che, không báo cáo với Nhà trường những sai phạm của bạn		Tùy theo mức độ có thể xử lý từ KT tới buộc TH
49	Các vi phạm khác		Tùy mức độ, có thể xử lý từ nhắc nhở, phê bình, trừ điểm RL hoặc xử lý kỷ luật từ KT đến buộc TH
<i>Các tình tiết tăng nặng: vi phạm có hệ thống; tổ chức lôi kéo nhiều người tham gia</i>			